TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: 31/2024/QĐST-DS	*Tp. Cao Lãnh, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S;

Địa chỉ trụ sở: phường V, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đồng Tháp

Ông B ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1967; Chức vụ: Phó Phòng kiểm soát rủi ro, Chi nhánh Đồng Tháp (Hợp đồng ủy quyền số 34/GUQ-CNĐT ngày 13/3/2024).

Địa chỉ: Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khóm 3, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Tuyết H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng hạn mức: Số tiền 2.570.500.000 đồng (Hai tỷ năm trăm bảy mươi triệu năm trăm ngàn đồng), cụ thể:

+ Vốn gốc: 2.400.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng); Lãi trong hạn: 115.000.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng)

+ Lãi quá hạn: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Lãi phạt: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Hợp đồng vay thẻ tín dụng: Số tiền 239.766.934 đồng; Trong đó:

+ Vốn gốc: 216.821.938 đồng.

+ Lãi quá hạn: 22.944.966 đồng.

(Tiền lãi tính đến ngày 17/6/2024).

Bà Lê Thị Tuyết H đồng ý tiếp tục trả tiền lãi quá hạn, lãi phạt phát sinh cho Ngân hàng TMCP S, kể từ ngày 18/6/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 202126393039 ngày 28/10/2021, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01/202126393039 ngày 12/4/2023, Giấy nhận nợ số LD2327900097, ngày nhận nợ 05/10/2023, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng số 1855544 ngày 02/11/2021, Giấy đề nghị nâng hạn mức cấp thẻ ngày 15/12/2021, Giấy đề nghị nâng hạn mức cấp thẻ ngày 18/04/2024, cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

+ Bà H thống nhất trong trường hợp bà H không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202126393039/TC ngày 28/10/2021, đã được Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Hiếu chứng thực ngày 28 tháng 10 năm 2021 để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ cho Hợp đồng tín dụng 202126393039 ngày 28/10/2021, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01/202126393039 ngày 12/4/2023, Giấy nhận nợ số LD2327900097, ngày nhận nợ 05/10/2023. Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng số 1855544 ngày 02/11/2021. Giấy đề nghị nâng hạn mức cấp thẻ ngày 15/12/2021, Giấy đề nghị nâng hạn mức cấp thẻ ngày 18/4/2024.

Trường hợp bà H trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng thống nhất trả lại các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp nêu trên cho bà H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Tuyết H thống nhất chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 44.102.500 đồng.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 43.429.000 đồng theo biên lai thu số 0009708 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.420.000 đồng, bà H thống nhất tự nguyện chịu. Do Ngân hàng TMCP S đã tạm ứng số tiền này nên bà H thống nhất trả lại số tiền 5.420.000 đồng cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Toà án ND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng